Pouczenie **w języku wietnamskim** o odpowiedzialności karnej za składanie fałszywych zeznań oraz oświadczeń wynikających z art. 233 § 1, 1a oraz 6 ustawy z dnia 6 czerwca 1997 r. – kodeks karny (Dz. U. z 2016 r. poz. 1137 z późn. zm.)

Pouczam Pana/Panią o treści art. 233 § 1, § 1a i § 6 ustawy z dnia 6 czerwca 1997 r. – Kodeks karny (Dz. U. z 2016 r., poz. 1137, z późn. zm.).

Zgodnie z art. 233 § 1 Kodeksu karnego kto, składając zeznanie mające służyć za dowód w postępowaniu sądowym lub w innym postępowaniu prowadzonym na podstawie ustawy, zeznaje nieprawdę lub zataja prawdę, podlega karze pozbawienia wolności od 6 miesięcy do lat 8.

Zgodnie z art. 233 § 1a Kodeksu karnego jeżeli sprawca czynu określonego w § 1 zeznaje nieprawdę lub zataja prawdę z obawy przed odpowiedzialnością karną grożącą jemu samemu lub jego najbliższym, podlega karze pozbawienia wolności od 3 miesięcy do lat 5.

Zgodnie z art. 233 § 6 Kodeksu karnego przepisy § 1-3 oraz 5 stosuje się odpowiednio do osoby, która składa fałszywe oświadczenie, jeżeli przepis ustawy przewiduje możliwość odebrania oświadczenia pod rygorem odpowiedzialności karnej.

Pouczenie o treści art. 233 § 1 i § 1a Kodeksu karnego zrozumiałem.

Tôi hướng dẫn Ông/Bà về nội dung điều 233 khoản 1, khoản 1a và khoản 6 của Bộ luật Hình sự ban hành ngày 6 tháng sáu năm 1997 (Công báo năm 2016, mục 1137, có sửa đổi-bổ sung).

Căn cứ vào điều 233 khoản 1 Bộ luật Hình sự, nếu người nào trình bày lời khai mà lời khai đó sẽ được dùng làm chứng cứ trong thủ tục tố tụng hoặc trong thủ tục khác được tiến hành trên cơ sở của đạo luật, và khai báo không đúng sự thật hoặc giấu giếm sự thật, thì người đó chịu hình tù có khuôn từ 6 tháng đến 8 năm.

Căn cứ vào điều 233 khoản 1a Bộ luật Hình sự, nếu người thực hiện hành vi phạm tội được quy định trong khoản 1 đã khai báo không đúng sự thật hoặc giấu giếm sự thật vì quan ngại việc bản thân mình hoặc người thân thích của mình sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự, thì người đó chịu hình tù có khuôn từ 3 tháng đến 5 năm.

Căn cứ vào điều 233 khoản 6 Bộ luật Hình sự, quy định của khoản 1-3 và 5 được áp dụng tương tự đối với người đã trình bày lời thông báo gian dối, với điều kiện là đạo luật quy định khả năng nhận lời thông báo theo chế độ truy cứu trách nhiệm hình sự trong trường hợp thông báo gian dối.

Tôi đã hiểu lời hướng dẫn về nội dung điều 233 khoản 1 và khoản 1a Bộ luật Hình sự.

..................................................................

data i podpis